

**THÔNG BÁO
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**

Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát thông báo đấu giá tài sản như sau:

- Đơn vị có tài sản bán đấu giá:** Hạt Kiểm Lâm huyện Đak Đoa. Địa chỉ: Số 146 Nguyễn Huệ, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
 - Đơn vị tổ chức thực hiện bán đấu giá:** Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát. Địa chỉ: 239A Duy Tân, Phường Diên Hồng, TP. Pleiku, Gia Lai.
 - Tài sản bán đấu giá:** Đấu giá tài sản tịch thu trong lĩnh vực Lâm nghiệp, gồm:
Lô 1: Tài sản do chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Đak Đoa ban hành quyết định tịch thu gồm: 2,322 m3 Gỗ xẻ thông thường và 01 máy cưa có trọng lượng 05 kg.
Giá khởi điểm: 9.225.120 đồng (Bằng chữ: Chín triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn một trăm hai mươi đồng)
Lô 2: Tài sản do hạt trưởng Hạt Kiểm Lâm ban hành quyết định tịch thu gồm: 20,156 m3 Gỗ tròn, xẻ thông thường và 01 xe ô tô độ chế đã xử lý để không tái sử dụng được và 02 máy cưa có trọng lượng là 710 kg.
Giá khởi điểm: 55.440.929 đồng (Bằng chữ: Năm mươi lăm triệu bốn trăm bốn mươi ngàn chín trăm hai mươi chín đồng)
 - Tổng giá khởi điểm của 02 lô tài sản: 64.666.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng)
 - Tiền đặt trước:** 20% giá khởi điểm tài sản.
 - Phí tham gia đấu giá:** Lô 1: 50.000 đồng/01 hồ sơ; Lô 2: 150.000 đồng/ 01 hồ sơ.
 - Thời gian xem tài sản:** Ngày 07/9/2022 và 08/9/2022 (trong giờ hành chính).
 - Địa điểm xem tài sản:** Xem trực tiếp nơi có tài sản bán đấu giá.
 - Thời gian địa điểm bán, nhận, kết thúc hồ sơ tham gia đấu giá:** Từ ngày 30/8/2022 đến 15 giờ 00' ngày 12/9/2022 (trong giờ hành chính), tại Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát
 - Thời gian nhận tiền đặt trước:** Trong thời gian 03 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc bán đấu giá. (Giờ hành chính).
 - Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:** Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp đơn đăng ký, tiền phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước theo quy định. Trừ các trường hợp pháp luật quy định không được phép tham gia đấu giá.
 - Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá:** Lúc 08 giờ, 00 phút, ngày 15/9/2022
Địa điểm: Tại Hội trường Hạt Kiểm Lâm huyện Đak Đoa.
 - Hình thức đấu giá, Phương thức đấu giá:** Đấu giá trực tiếp bằng lời nói tại cuộc đấu giá; Phương thức trả giá lên.
- Mọi chi tiết xin liên hệ:** Doanh nghiệp Đấu giá tư nhân Đại Phát số 239A Duy Tân, Phường Diên Hồng, Tp. Pleiku, tỉnh Gia Lai. **Điện thoại:** 02693.887.339./.

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử Quốc gia về ĐG tài sản;
- Trang Web tài sản công- Bộ Tài Chính
- Đăng Báo Thanh Niên
- Hạt Kiểm Lâm huyện Đak Đoa
- Niêm yết tại DN Đấu giá tư nhân Đại Phát;
- Lưu HS đấu giá.

**GIÁM ĐỐC****TRƯƠNG THÁI TÚ LAM**

BẢNG KÊ CHI TIẾT TÀI SẢN

(Kèm theo TB số: 109/2022/TBĐG-ĐP, ngày 29/8/2022)

Stt	Tên tài sản	Đvt	Nhóm	Khối lượng
Lô 1	Tài sản UBND huyện tịch thu.			
I	Gỗ xẻ.			
1	SP5. - Dài: > 2m - Dày, rộng: > 50cm	m ³	3	2,322
II	Công cụ.			
1	Máy cưa lok. - Cân nặng: 5 kg/cái. - Hiện trạng: Cũ, không nhãn mác, không lam cưa, máy gỉ sét hư hỏng, chảy nhớt.	01 cái		05 kg
	Giá khởi điểm tài sản Lô 1	9.225.120 đồng		
Lô 2	Tài sản Hạt Kiểm lâm huyện tịch thu (I-III).			
1	Gỗ tròn (1-19).			11,931
1	Dầu. - Dài: ≥ 2-4m - Đường kính: Φ < 25cm	m ³	5	0,974
2	Dầu. - Dài: ≥ 4-6m - Đường kính: Φ < 25cm	m ³	5	3,014
3	Dầu. - Dài: ≥ 4-6m - Đường kính: Φ ≥ 25-35cm	m ³	5	0,240
4	Mít Nài. - Dài: < 2m - Đường kính: Φ ≥ 35-50cm	m ³	6	1,207
5	Sp5. - Dài: < 2m - Đường kính: Φ < 25cm	m ³	5	0,434
6	Sp5. - Dài: < 2m - Đường kính: Φ ≥ 25-35cm	m ³	5	0,180
7	Sp5. - Dài: < 2m - Đường kính: Φ ≥ 35-50cm	m ³	5	0,125
8	Sp5. - Dài: < 2m - Đường kính: Φ ≥ 25-35cm	m ³	5	0,177
9	Sp5.	m ³	5	0,600



	- Dài: < 2m			
	- Đường kính: $\Phi \geq 35-50\text{cm}$			
	Sp5.			
10	- Dài: < 2m	m^3	5	0,426
	- Đường kính: $\Phi \geq 35-50\text{cm}$			
	Sp5.			
11	- Dài: $\geq 2-4\text{m}$	m^3	5	0,452
	- Đường kính: $\Phi < 25\text{cm}$			
	Sp5.			
12	- Dài: $\geq 2-4\text{m}$	m^3	5	0,288
	- Đường kính: $\Phi \geq 35-50\text{cm}$			
	Sp5.			
13	- Dài: $\geq 2-4\text{m}$	m^3	5	0,318
	- Đường kính: $\Phi \geq 35-50\text{cm}$			
	Sp5.			
14	- Dài: $\geq 4-6\text{m}$	m^3	5	0,494
	- Đường kính: $\Phi \geq 35-50\text{cm}$			
	Thông 3 lá.			
15	- Dài: < 2m	m^3	4	1,482
	- Đường kính: $\Phi < 25\text{cm}$			
	Thông 3 lá.			
16	- Dài: $\geq 2-4\text{m}$	m^3	4	0,721
	- Đường kính: $\Phi \geq 25-35\text{cm}$			
	Thông 3 lá.			
17	- Dài: < 2m	m^3	4	0,792
	- Đường kính: $\Phi < 25\text{cm}$			
	Thông 3 lá.			
18	- Dài: < 2m	m^3	4	0,314
	- Đường kính: $\Phi \geq 25-35\text{cm}$			
	Lìm xẹt.			
19	- Dài: < 2m	m^3	5	0,191
	- Đường kính: $\Phi \geq 35-50\text{cm}$			
II	Gỗ xê (1-20).			8,225
	Mít nài.			
1	- Dài: < 2m	m^3	6	0,690
	- Dày, rộng: $\geq 35-50\text{cm}$			
	Chò xốt.			
2	- Dài: < 2m	m^3	5	0,329
	- Dày, rộng: < 25cm			
	Chò xốt.			
3	- Dài: $\geq 2-4\text{m}$	m^3	5	0,492
	- Dày, rộng: < 25cm			
	Gié.			
4	- Dài: < 2m	m^3	5	0,369
	- Dày, rộng: < 25cm			

5	SP5.	m ³	5	1,134
	- Dài: $\geq 2-4m$			
	- Dày, rộng: $< 25cm$			
6	SP5.	m ³	5	2,940
	- Dài: $\geq 4-6m$			
	- Dày, rộng: $< 25cm$			
7	Xoài.	m ³	5	1,025
	- Dài: $\geq 4-6m$			
	- Dày, rộng: $< 25cm$			
8	Thông 3 lá.	m ³	4	0,604
	- Dài: $\geq 2-4m$			
	- Dày, rộng: $< 25cm$			
9	Thông 3 lá.	m ³	4	0,294
	- Dài: $\geq 4-6m$			
	- Dày, rộng: $< 25cm$			
10	Thông 3 lá.	m ³	4	0,348
	- Dài: $< 2m$			
	- Dày, rộng: $< 25cm$			
III	Phương tiện, công cụ.			
1	Xe độ chế.	01 chiếc		700kg
	- Cân nặng: 700 kg.			
	- Loại xe: Uoat độ chế, không mui trần.			
	- Hiện trạng: Không khung sườn xe, máy hư hỏng, gỉ sét chảy nhớt, mâm lốp xe bị vỡ.			
2	Máy cưa lok.	02 cái		
	- Cân nặng: 5 kg/cái.			
	- Hiện trạng: Cũ, không nhãn mác, máy gỉ sét hư hỏng, chảy nhớt.			
	Giá khởi điểm Lô 2		55.440.929	đồng
	Tổng giá trị 02 lô TS		64.666.000	đồng
Bằng chữ: Sáu mươi bốn triệu sáu trăm sáu mươi sáu ngàn đồng				